

Số: 1210/QĐ-ĐHL

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tổ chức thi và chấm thi kết thúc môn học và quản lý điểm thi, bài thi cho khóa đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc Hội, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2006;

Căn cứ Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc Hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ, có hiệu lực từ ngày 01/01/2010; Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc Hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật sở hữu trí tuệ, có hiệu lực từ ngày 01/11/2019;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐTĐHL ngày 07/12/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chương trình đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ (sửa đổi, bổ sung) ban hành kèm theo Quyết định số 649/QĐ-ĐHL ngày 19/7/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Sở hữu trí tuệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về tổ chức thi và chấm thi kết thúc môn học và quản lý điểm thi, bài thi cho khóa đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông/ Bà Trưởng các đơn vị thuộc/ trực thuộc Trường và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, TTSHTT.

Q. HIỆU TRƯỞNG

★ Trần Hoàng Hải

QUY ĐỊNH

Về tổ chức thi và chấm thi kết thúc môn học và quản lý điểm thi, bài thi cho
khóa đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ của Trường Đại học Luật

Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1210/QĐ-ĐHL ngày 20 tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Văn bản quy định về tổ chức thi và chấm thi kết thúc môn học và quản lý điểm thi, bài thi cho khóa đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ bao gồm: tổ chức thi; nhiệm vụ quyền hạn, trách nhiệm của các đơn vị có liên quan, của cán bộ coi thi, giảng viên chấm thi chương trình đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ.

b) Quy định này không áp dụng đối với tổ chức thi đối với các chương trình ngắn hạn khác của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này chỉ áp dụng cho các học viên tham gia khoá đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ.

Điều 2. Mục đích và yêu cầu

1. Đảm bảo công tác tổ chức thi và chấm thi kết thúc môn học được thực hiện nghiêm túc theo đúng tiến độ, kế hoạch đào tạo;

2. Đảm bảo sự khách quan, công bằng và thống nhất trong công tác đánh giá kết quả học tập của học viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ của Trường.

Chương II TỔ CHỨC THI

Điều 3. Điểm thi, lịch thi, hình thức thi

1. Trên cơ sở kế hoạch đào tạo khoá học chuyên sâu về sở hữu trí tuệ do Trung tâm Sở hữu trí tuệ công bố.

2. Giảng viên trực tiếp giảng dạy có thể lựa chọn áp dụng một số trong số các tỷ lệ sau trong việc đánh giá học phần nhưng phải thể hiện rõ trong đề cương chi tiết giảng dạy hoặc thông báo công khai trước lớp trong buổi học đầu tiên.

a) Điểm đánh giá bộ phận có trọng số bằng 20% hoặc 30% so với điểm học phần. Điểm đánh giá bộ phận bao gồm nhưng không giới hạn ở: điểm kiểm tra thường xuyên, điểm đánh giá việc tham gia thảo luận; điểm làm việc nhóm. Giảng viên quyết định hình thức kiểm tra, đánh giá bộ phận và phải thông báo trước cho học viên trong buổi học đầu tiên.

b) Điểm đánh giá kết thúc học phần có trọng số bằng 80% hoặc 70% so với điểm học phần và được tổ chức thi vào cuối mỗi môn học hoặc khi kết thúc toàn bộ chương trình học và được thông báo trước cho học viên.

c) Điểm đánh giá bộ phận, điểm kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) và được làm tròn đến 0,5 điểm; điểm đạt từ 5 điểm trở lên, điểm không đạt từ 4,5 điểm trở xuống, trong đó điểm thi hết môn phải có số điểm tối thiểu là 4 điểm (trên thang điểm 10).

3. Hình thức thi kết thúc môn học: Giảng viên trực tiếp giảng dạy có thể lựa chọn các hình thức thi kết thúc môn học: thi tự luận, làm bài tập, tự luận kết hợp bài tập. Hình thức thi phải được thông báo công khai trước lớp trước khi kết thúc buổi học cuối cùng.

Điều 4. Cán bộ coi thi

1. Cán bộ coi thi là giảng viên hoặc chuyên viên của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh hoặc cán bộ của Cục Sở hữu trí tuệ.

2. Trách nhiệm của cán bộ coi thi

a) Không được tham gia coi thi tại phòng thi có người thân (vợ, chồng, con, anh, chị em ruột) dự thi;

b) Có mặt đúng giờ tại phòng được bố trí để coi thi;

c) Phải có mặt đúng giờ và thường xuyên tại phòng thi để làm nhiệm vụ;

d) Không được giúp đỡ học viên làm bài thi dưới bất kỳ hình thức nào;

e) Không được làm việc riêng, không được hút thuốc, uống bia, rượu trong khi làm nhiệm vụ;

f) Cán bộ coi thi trong mỗi phòng thi có trách nhiệm nhắc nhở học viên ngồi đúng khu vực thi đã được bố trí;

g) Trong suốt thời gian thi, cán bộ coi thi có trách nhiệm quản lý, giám sát học viên trong phòng thi, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm quy chế hoặc những hiện tượng bất thường xảy ra trong phòng thi.

Điều 5. Trách nhiệm của học viên dự thi

1. Học viên tham gia các hình thức thi kết thúc học phần cần nghiêm túc thực hiện các quy định của quy định này.
2. Học viên phải có mặt trong phòng thi 15 phút trước giờ làm bài đã được thông báo để làm các thủ tục theo quy định. Sau thời điểm 15 phút bắt đầu tính giờ làm bài, học viên sẽ không được giải quyết vào phòng thi và xem như vắng thi.
3. Xuất trình thẻ học viên và/hoặc các giấy tờ khác để xác định tư cách tham gia buổi thi.
4. Không được sử dụng phương tiện kỹ thuật thu phát, truyền tin (ngoài thiết bị máy tính, điện thoại đang sử dụng để làm bài thi đối với hình thức thi trực tuyến) trong thời gian làm bài.
5. Phải có thái độ văn minh, lịch sự, trang phục gọn gàng, nghiêm túc. Không được sử dụng rượu bia, hút thuốc trong thời gian dự thi.
6. Đảm bảo sự yên tĩnh của không gian khu vực ngồi làm bài và sự nghiêm túc, lịch sự của phòng thi hoặc khung cảnh phía trước camera thiết bị làm bài (trong trường hợp thi trực tuyến).
7. Phải giữ gìn trật tự, im lặng trong phòng thi. Nếu cần hỏi cán bộ coi thi điều gì phải giơ tay. Trường hợp ốm đau bất thường phải báo cáo để cán bộ coi thi xử lý.
8. Không được phát tán các thông tin, hình ảnh liên quan đến buổi thi. Học viên vi phạm sẽ bị xem xét xử lý tùy vào mức độ.

Điều 6. Ra đề thi

Yêu cầu đối với đề thi tự luận, *đề thi làm bài tập hoặc kết hợp giữa tự luận và bài tập*:

1. Đề thi được thiết kế dạng đề mở, học viên được sử dụng tài liệu bản in trên giấy trong khi làm bài;
2. Nội dung đề thi ngắn gọn, dễ hiểu, nội dung nằm trong chương trình đào tạo;
3. Thời gian làm bài từ 90 phút đến 180 phút tùy giảng viên ra đề quyết định.
4. Đề thi mỗi môn học được xây dựng 02 đề và được gửi về Trung tâm Sở hữu trí tuệ trước khi kết thúc môn học 1 tuần. Mỗi đề thi đều kèm theo đáp án ngắn gọn.. Giám đốc Trung tâm Sở hữu trí tuệ sẽ bốc đề ngẫu nhiên gửi cho lớp tổ chức thi khi kết thúc môn học. Bộ phận tổ chức thi có trách nhiệm bảo mật đề thi.

Điều 7. Tổ chức buổi thi

1. Danh sách học viên đủ điều kiện dự thi kết thúc khoá học sẽ được công bố cho lớp học như sau:
 - a) Lớp Hà Nội: Cán bộ của Cục Sở hữu trí tuệ gửi danh sách học viên đủ điều kiện dự thi kết thúc môn học cho Trung tâm Sở hữu trí tuệ Trung tâm tổng hợp và công bố

danh sách đủ điều kiện dự thi hết môn trước khi tiến hành buổi thi.

b) Lớp TP HCM, chuyên viên Trung Sở hữu trí tuệ Trung tâm theo dõi lớp và tổng hợp và công bố danh sách đủ điều kiện dự thi hết môn trước khi tiến hành buổi thi.

2. Cán bộ quản lý chung của Trung tâm Sở hữu trí tuệ/ Cục Sở hữu trí tuệ (đối với lớp ở Hà Nội) tiến hành kiểm tra cơ sở vật chất phục vụ ca thi, điểm danh, cập nhật lại danh sách học viên.

3. Hai cán bộ coi thi có mặt tại phòng coi thi 15 phút trước khi bắt đầu làm bài.

4. Sau đó, cán bộ coi thi tiến hành điểm danh, kiểm tra thông tin học viên, phổ biến quy chế thi, hướng dẫn học viên ghi thông tin trên giấy thi, cách thức nộp bài

Điều 8. Xử lý học viên vi phạm quy chế thi

1. Khiển trách đối với các trường hợp:

a) Trao đổi bài với bạn, nói chuyện riêng gây mất trật tự trong phòng thi được cán bộ coi thi nhắc nhở một lần.

b) Học viên bị kỷ luật khiển trách sẽ bị trừ 25% số điểm thi của môn đó. Hình thức kỷ luật này do cán bộ coi thi quyết định.

2. Cảnh cáo áp dụng đối với trường hợp vi phạm một trong các hành vi sau đây:

a) Đã bị khiển trách một lần nhưng trong buổi thi đó vẫn tiếp tục vi phạm quy chế;

b) Gửi bài làm hoặc chép bài của bạn qua mọi hình thức; những bài thi đã có kết luận là giống nhau thì xử lý như nhau.

c) Học viên bị kỷ luật cảnh cáo trong khi thi môn nào sẽ bị trừ 50% số điểm thi của môn đó. Hình thức kỷ luật cảnh cáo do cán bộ coi thi lập biên bản và ghi rõ hình thức kỷ luật đề nghị trong biên bản.

3. Đình chỉ thi áp dụng đối với trường hợp vi phạm một trong các hành vi sau đây:

a) Đã bị cảnh cáo một lần trong buổi thi đó nhưng vẫn tiếp tục vi phạm quy chế;

b) Mang tài liệu, sử dụng các phương tiện kỹ thuật ngoài nội dung thi;

c) Phát tán đề thi hoặc nhận bài giải từ các đối tượng khác bất kỳ;

d) Thi hộ hoặc nhờ người khác thi hộ, làm bài hộ dưới mọi hình thức;

e) Phát tán đề thi hoặc nhận bài giải thông qua đường dây gian lận thi cử có tổ chức;

f) Có hành động phá hoại buổi thi, can thiệp, gây sự cố đối với hệ thống thi và làm bài của các thí sinh khác;

g) Học viên bị kỷ luật đình chỉ thi phải nhận điểm không (0) của học phần đó. Hình thức kỷ luật đình chỉ thi do cán bộ coi thi lập biên bản và ghi rõ hình thức kỷ luật đề nghị trong biên bản.

Điều 9. Chấm thi

1. Cắt phách: Tất cả bài thi đều được cắt phách trước khi chuyển cho giảng viên chấm thi, bài thi ở Hà Nội do Cục Sở hữu trí tuệ bố trí cắt phách, ráp phách vào điểm và chuyển bản điểm bài thi về cho Trung tâm Sở hữu trí tuệ sau khi hoàn thành; bài thi tại TP HCM do chuyên viên Trung tâm Sở hữu trí tuệ cắt phách, ráp phách vào điểm và lưu giữ bài thi.

2. Giảng viên được phân công chấm thi sau khi nhận được nhận bài thi. Giảng viên chấm bài trong thời gian tối đa 20 ngày tính từ ngày Cục Sở hữu trí tuệ /Trung tâm Sở hữu trí tuệ giao bài, sau đó gửi kết quả và phiếu điểm về Cục Sở hữu trí tuệ để chuyển cho Trung tâm Sở hữu trí tuệ đối với lớp tổ chức tại Hà Nội hoặc chuyển về Trung tâm Sở hữu trí tuệ đối với lớp tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh.

Điều 10. Công bố điểm thi, quản lý bài thi

1. Công bố điểm thi: Trung tâm Sở hữu trí tuệ có trách nhiệm cập nhật điểm thi và công bố cho người học. Đối với lớp tổ chức tại Hà Nội, Trung tâm Sở hữu trí tuệ sẽ chuyển điểm thi cho Cục Sở hữu trí tuệ để công bố cho người học

2. Quản lý bài thi: Bài thi kết thúc học phần được lưu trữ tại Trung tâm 2 năm sau khi kết thúc khoá học.

Điều 11. Thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức thi

1. Hoạt động thanh tra công tác tổ chức thi, chấm thi được tiến hành thường xuyên hoặc thanh tra đột xuất theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

2. Căn cứ vào kế hoạch thi, lịch thi, Trưởng Phòng Thanh tra phân công cán bộ thanh tra, giám sát công tác tổ chức thi.

3. Căn cứ vào tình hình thực tế, Hiệu trưởng chỉ đạo công tác hậu kiểm bài thi, hoạt động coi thi, chấm thi chương trình đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của các đơn vị


1. Phòng Quản trị thiết bị

Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật để công tác tổ chức thi kết thúc học phần được tổ chức một cách thuận lợi, an toàn, đúng kế hoạch;

2. Phòng Tài chính – Kế toán

Có trách nhiệm giải quyết các vấn đề có liên quan đến học phí để xét điều kiện dự thi cho người học theo đúng thời hạn được quy định; ra thông báo về thời hạn đóng học phí và lệ phí; chịu trách nhiệm thu lệ phí và phối hợp với Ngân hàng liên kết tổ chức thu học phí.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề mới phát sinh hoặc chưa hợp lý đề nghị phản ánh kịp thời để Hiệu trưởng xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. 

Q. HIỆU TRƯỞNG



Trần Hoàng Hải